

Số: 2995/QĐ-UBND

Bình Dương, ngày 07 tháng 10 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500
Trung tâm kinh doanh – Khu công nghiệp Kim Huy thuộc Khu công nghiệp
Kim Huy, phường Phú Tân, thành phố Thủ Dầu Một, Bình Dương.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/06/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/06/2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20/11/2018;

Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ Xây dựng Quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch khu chức năng đặc thù;

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BXD ngày 31/12/2019 của Bộ Xây dựng ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 01/2016/TT-BXD ngày 01/02/2016 của Bộ Xây dựng về ban hành QCVN 07: 2016/BXD - Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia các công trình hạ tầng kỹ thuật;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 3851/TTr-SXD ngày 05/10/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Trung tâm kinh doanh - Khu công nghiệp Kim Huy tại lô CN8, CN9, CN10, CN11 thuộc Khu công nghiệp Kim Huy, phường Phú Tân, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, với các nội dung chính như sau:

1. Vị trí, giới hạn và quy mô:

a. Vị trí và giới hạn khu đất: Khu đất lập quy hoạch có vị trí tại Lô CN8, CN9, CN10, CN11 thuộc Khu công nghiệp Kim Huy, phường Phú Tân, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, tứ cận như sau:

- Phía Bắc giáp: đường Nguyễn Văn Linh (đường Tạo lực 2B).
- Phía Nam giáp: đường H2 của Khu công nghiệp Kim Huy.
- Phía Đông giáp: đường H1 của Khu công nghiệp Kim Huy.
- Phía Tây giáp: đường Điện Biên Phủ (đường Tạo lực 1).

b. Quy mô diện tích khu đất:

Tổng diện tích khu đất quy hoạch là 181.346,2 m².



2. Tính chất, quy mô dự án:

a. Tính chất: Là khu cho thuê văn phòng, cửa hàng, trung tâm thương mại, khu triển lãm, nhà kho và bán buôn tổng hợp (mua bán vật tư tổng hợp).

b. Quy mô:

- Quy mô hoạt động kinh doanh bất động sản: Diện tích văn phòng, cửa hàng, trung tâm thương mại, khu triển lãm, nhà kho cho thuê khoảng 147.500m².

- Quy mô hoạt động thương mại: Doanh thu mua bán vật tư tổng hợp khoảng 30 tỷ đồng/năm.

c. Quy mô lao động: khoảng 1000 người.

3. Các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật chính của đồ án:

a. Các chỉ tiêu quy hoạch kiến trúc:

- Tổng diện tích khu đất : 181.346,2 m².
- Mật độ xây dựng thuần toàn khu : ≤ 60%;
- Tỷ lệ đất cây xanh : ≥ 20%;
- Tầng cao xây dựng : ≤ 03 tầng;
- Hệ số sử dụng đất toàn khu khoảng : ≤ 1,5 lần.

b. Các chỉ tiêu quy hoạch hạ tầng kỹ thuật:

- Chỉ tiêu cấp nước: Cấp nước công trình sản xuất, công cộng, phụ trợ: 2 l/m² sản; cấp nước cho người lao động: 100 l/người.ngày; cấp nước tưới cây: 3 l/m² sản; cấp nước rửa đường: 0,5 l/m²; cấp nước chữa cháy 15 l/s.

- Chỉ tiêu thoát nước thải: 100% nước cấp.

- Chỉ tiêu cấp điện: 200 ÷ 250 kW/ha; các công trình hành chính, dịch vụ: 20 - 30 W/m² sản.

- Chỉ tiêu rác thải: 0,15 tấn/ngày/ha.

4. Quy hoạch sử dụng đất:

BẢNG CƠ CẤU SỬ DỤNG ĐẤT

STT	Loại đất	Diện tích (m ²)	Tỷ lệ(%)
I	Đất xây dựng công trình	84.620,0	46,66
1	Công trình dịch vụ công nghiệp	82.464,0	
2	Công trình phụ trợ	2.156,0	
II	Đất cây xanh	36.283,9	20,01
III	Đất hạ tầng kỹ thuật	400,0	0,22
1	Bê PCCC 01 (ngâm)	200,0	
2	Bê PCCC 02 (ngâm)	200,0	
III	Đất giao thông – sân bãi	60.042,3	33,11
	Tổng cộng	181.346,2	100,00

5. Tổ chức không gian kiến trúc cảnh quan:

a. Nhà máy được quy hoạch với các khu chức năng chính là:

- Đất xây dựng công trình (công trình dịch vụ công nghiệp, công trình phụ trợ: nhà điều hành, khu triển lãm...).

- Đất cây xanh.

- Đất hạ tầng kỹ thuật.

- Đất giao thông.

b. Tổ chức giao thông:

- Trục chính: đường số 1 (16m), đường số 2 (12m) được xác định là các tuyến trục chính phục vụ cho xe cơ giới tiếp cận vào dự án, xuất nhập hàng hóa. Các tuyến đường còn lại là đường dành cho xe tải đơn và xe chuyên dùng. Hệ thống đường trên tạo thành hệ khung giao thông chính cho dự án, kết nối dự án với các tuyến đường chính của Khu liên hợp như đường Điện Biên Phủ (Tạo lực 1), đường Nguyễn Văn Linh (Tạo lực 2B). Đường số 3 (8m) được xác định là đường dành cho xe container tiếp cận vào dự án để thực hiện công tác xuất, nhập hàng hóa cho khu vực. Dọc theo tuyến đường số 3 bố trí phần đất sân bãi phù hợp tạo không gian cho việc xuất nhập hàng hóa được thuận tiện, dễ dàng.

- Các tuyến giao thông phụ gồm đường số 4 đến đường số 11 (8m): bố trí kết nối xung quanh các khối công trình chính. Tạo thành mạng lưới giao thông liên tục kết nối toàn khu vực.

- Sân bãi tập trung bố trí trên trục đường số 8 và bố trí phân tán trong khu vực các công trình dịch vụ công nghiệp. Phục vụ cho nhu cầu giao thương, kinh doanh.

c. Các giải pháp kiến trúc công trình:

- Công trình dịch vụ công nghiệp: Lựa chọn hình thức kiến trúc hiện đại, kết cấu bê tông cốt thép và khung thép tiền chế.

+ Tầng cao xây dựng tối đa: 03 tầng.

+ Chiều cao nền cao hơn vỉa hè khoảng 0,3m.

- Công trình hành chính, phụ trợ: Bao gồm nhà điều hành, nhà trưng bày, nhà bảo vệ; Lựa chọn hình thức kiến trúc hiện đại, kết cấu bê tông cốt thép và khung thép tiền chế.

+ Tầng cao xây dựng tối đa: 03 tầng.

+ Chiều cao nền cao hơn vỉa hè khoảng 0,3m.

- Khu kỹ thuật: Lựa chọn hình thức kiến trúc công nghiệp, kết cấu khung thép tiền chế hoặc bê tông cốt thép.

+ Tầng cao xây dựng tối đa: 01 tầng.

+ Chiều cao nền cao hơn vỉa hè khoảng 0,3m.

+ Để quản lý về vấn đề mạng lưới các trục giao thông nội bộ (cũng như đảm bảo vấn đề phòng cháy chữa cháy), các công trình được quản lý theo khoảng lùi xây dựng tính từ bó vỉa giao thông nội bộ.

+ Mật độ xây dựng tuân toàn khu tuân thủ theo quy định tại Mục 2.5.3 của QCVN 01:2019/BXD.

+ Các công trình xây dựng ngầm như bể nước phòng cháy chữa cháy, ... phải phù hợp với yêu cầu chức năng cũng như các quy định về thiết kế công trình ngầm.

d. Hệ thống cây xanh:

- Hệ thống cây xanh có vai trò quan trọng đặc biệt trong dự án, vừa có tác dụng tạo cảnh quan, đồng thời còn có tác dụng cải thiện môi trường sinh thái khu vực cũng như cải tạo môi trường vi khí hậu.

- Cây xanh tập trung bố trí về phía Đông; cây xanh phân tán bố trí phân tán theo các tuyến giao thông tạo môi trường vi khí hậu, tái tạo không khí cho người lao động.

6. Quy hoạch hạ tầng kỹ thuật:

a. Quy hoạch san nền:

- Cao độ san nền được xác định trên các cơ sở sau:

+ Đảm bảo độ dốc thoát nước, cân bằng khối lượng đào đắp tại chỗ;

+ Phù hợp với các tuyến đường H1, đường H2 của Khu công nghiệp Kim Huy và đường Nguyễn Văn Linh (Tạo lực 2B), đường Điện Biên Phủ.

- Giải pháp san nền chủ yếu là san gọt cục bộ, cân bằng giữa khối lượng đào và đắp, tạo độ dốc đường giao thông tối thiểu 0,1%, tạo thuận lợi cho công tác thiết kế hệ thống thoát nước.

- Hướng san nền từ phía Tây Bắc về phía Đông Nam.

- Cao độ xây dựng tối thiểu của khu vực là $H_{min} \geq +32,72m$ (theo cao độ chuẩn Quốc gia).

- Tổng khối lượng đắp nền: $5.387,87 m^3$.

- Tổng khối lượng đào nền: $7.423,80 m^3$.

b. Quy hoạch giao thông:

- Phía Tây Bắc và phía Đông Bắc khu đất khu đất tiếp giáp với đường Điện Biên Phủ (Tạo lực 1) và đường Nguyễn Văn Linh (Tạo lực 2B), là các trục đường hiện hữu có lộ giới 38,5m kết nối với mạng lưới giao thông của Khu liên hợp Công nghiệp - Dịch vụ - Đô thị Bình Dương, kết nối đến trung tâm thành phố Thủ Dầu Một, thị xã Tân Uyên và các huyện thị lân cận.

- Mạng lưới giao thông trong khu quy hoạch được thiết kế đảm bảo đáp ứng lưu lượng giao thông và khả năng tiếp cận đến từng công trình, phục vụ cho nhu cầu trao đổi hàng hóa, sản phẩm vật tư công nghiệp, xuất nhập hàng hóa, cũng như tiếp cận đến các công trình chính.

- Đường số 3 (8m) được xác định là trục đường phục vụ cho các tuyến xe container, kết nối với hệ thống giao thông của Khu công nghiệp Kim Huy. Bán kính bó vỉa $R=18m$.

- Đường số 1 (16m), đường số 2 (12m) là các trục đường tiếp cận đến các công trình chính và các công trình phụ trợ; Các trục đường còn lại Đường số 4 (8m), Đường số 5 (8m), Đường số 6 (8m), Đường số 7 (6m), Đường số 8 (8m), Đường số 9 (8m), Đường số 10 (8m), Đường số 11 (8m) là các tuyến đường phục vụ nội bộ và phòng cháy chữa cháy, bán kính bó vỉa $R=8m$ đến $R=13m$

- Đối với đường giao thông nội bộ không quy định về khoảng lùi công trình, không tổ chức vỉa hè, các hệ thống hạ tầng kỹ thuật đi dưới lòng đường hoặc trong phần đất cây xanh thâm cỏ, phần đi ngầm dưới lòng được thiết kế chịu lực phù hợp theo quy định.

- Công chính của dự án được xác định tại vị trí trên đường số 1 đầu nối ra đường Điện Biên Phủ (Tạo lực 1). Tại vị trí công chính bố trí một tuyến đường gom nhằm đảo bảo về mặt tiếp cận giao thông vào dự án. Tại vị trí đường số 2 đầu nối ra đường Nguyễn Văn Linh (Tạo lực 2B) tổ chức một công phụ. Các vị trí công nêu trên nhằm phục vụ cho các loại xe cơ giới tiếp cận vào dự án.

c. Quy hoạch hệ thống thoát nước mưa:

Nguồn tiếp nhận: Toàn bộ nước mưa của khu vực sau khi được thu gom về 3 điểm tập trung nước cuối cùng sẽ được đầu nối với hệ thống thoát nước mưa hiện hữu của khu công nghiệp Kim Huy:

+ Vị trí số 1: Hệ thống công thoát nước mưa D800mm hiện hữu trên đường H1 ở phía Đông Nam.

+ Vị trí số 2: Hệ thống công thoát D1000mm hiện hữu trên đường H2 ở phía Nam.

+ Vị trí số 3: Hệ thống công thoát nước mưa D800mm hiện hữu trên đường H2 ở phía Nam.

* Giải pháp thiết kế:

- Thiết kế hệ thống thoát nước riêng hoàn toàn, nước mưa và nước thải chảy trong hai hệ thống công riêng.

- Toàn bộ hệ thống thoát nước bám theo hướng dốc thoát nước của nền thiết kế.

- Bố trí hệ thống hệ thống công D500, D600, D800, D1000mm thu nước dọc theo các trục đường giao thông xây dựng mới trong khu quy hoạch.

- Tại các vị trí băng đường và lối vào kho bố trí công ngầm chịu lực H30 để đảm bảo thoát nước an toàn.

- Độ sâu chôn công tối thiểu $H=0,7m$.

- Độ dốc công tối thiểu $im = 1/D$, D- đường kính công thiết kế (mm).

d. Quy hoạch hệ thống cấp nước:

- Nguồn nước cấp: Mạng lưới cấp nước của khu vực quy hoạch dự kiến có 2 vị trí đầu nối. Vị trí đầu nối số 1 vào tuyến ống cấp nước D100mm trên tuyến đường Điện Biên Phủ ở phía Tây Nam khu vực và vị trí đầu nối số 2 dự kiến kết nối vào tuyến ống cấp nước D100mm trên đường H1 nằm ở phía Đông khu vực thuộc Khu công nghiệp Kim Huy.

- Nhu cầu cấp nước khu quy hoạch: 532,24 m³/ngày đêm.

* Mạng lưới đường ống:

- Mạng lưới ống bố trí mạng lưới vòng, cấp nước sinh hoạt và chữa cháy được bố trí mạng lưới riêng, đảm bảo an toàn, thuận lợi cho việc cấp nước;

- Tại những vị trí ống băng đường được đi ngầm và lắp đặt ống lồng bên ngoài (ống kim loại) và đệm cát trên lưng cũng như dưới đáy ống.

- Ống cấp nước vào bể dùng ống đường kính D100mm; Ống cấp nước phân phối sử dụng ống D60mm và D100mm.

- Hệ thống phòng cháy chữa cháy



+ Tổng lưu lượng nước chữa cháy 162m^3 ; Lưu lượng nước dùng để cấp cho phòng cháy chữa cháy được trữ tại 2 bể chứa nước phòng cháy xây mới. Bể số 1 với diện tích 200m^2 có dung tích 500m^3 nằm ở phía Nam dự án, bể số 2 được bố trí ở góc đường giao giữa đường Số 6 và đường Số 5 có diện tích 200m^2 với dung tích 500m^3 .

+ Bố trí 26 trụ chữa cháy D100mm xây dựng mới trên các tuyến ống cấp nước mới khoảng cách 2 trụ không quá 120m.

+ Ngoài ra khi có sự cố cháy, cần phải gọi xe chữa cháy chuyên dùng để hỗ trợ.

+ Tiêu chuẩn nước chữa cháy lấy 15 l/s cho một đám cháy, số đám cháy xảy ra đồng thời là 1, và cháy liên tục trong 3h.

e. Quy hoạch hệ thống thoát nước thải:

- Nguồn nước thải: nước thải sau thu gom vào hệ thống cống thoát nước quy hoạch mới sẽ được thoát vào hai điểm công nước thải D300mm hiện hữu, một điểm đầu nổi nằm trên đường H2 ở phía Nam và một điểm đầu nổi nằm trên đường H1 nằm ở phía Đông khu quy hoạch thuộc khu công nghiệp Kim Huy, nước thải sẽ được dẫn về trạm xử lý nước thải tập trung của khu công nghiệp Kim Huy.

- Tổng lưu lượng nước thải cần xử lý $325,68\text{m}^3/\text{ng.đ}$

- Hệ thống thoát nước thải của nhà máy được thiết kế tách riêng với hệ thống thoát nước mưa.

- Cống thoát nước thải sử dụng cống HDPE đường kính D300.

- Hệ thống đường cống thoát nước bao gồm cỡ đường kính D300mm độ dốc tối thiểu 0,25%. Các đoạn đường có độ dốc lớn, độ dốc cống bám sát với độ dốc đường giao thông và địa hình khu vực.

- Độ dốc tối thiểu đối với cống thoát nước thải là 1/D đảm bảo thoát nước.

f. Quy hoạch hệ thống cấp điện, chiếu sáng:

- Nguồn điện: Nguồn cung cấp điện cho dự án từ tuyến 22kV hiện hữu trên đường Điện Biên Phủ nằm ở phía Tây và đường Tạo Lực 2B nằm ở phía Bắc khu vực thuộc khu công nghiệp Kim Huy.

- Tổng công suất là 4.457,42 kVA.

- Lưới điện:

+ Xây dựng mới 02 trạm biến áp: Trạm TBA 01- $2 \times 1000\text{VA}$ nằm ở phía Tây Nam khu vực, trạm đặt trên đất hạ tầng kỹ thuật tại góc giao giữa đường số 4 và đường số 8 và Trạm TBA 02- $2 \times 1500\text{kVA}$ đặt ở cuối đường số 6 nằm ở phía Đông Bắc khu vực quy hoạch.

+ Xây dựng mới tuyến cáp trung thế 22kV đi ngầm kết nối với tuyến cáp trung thế hiện hữu của khu công nghiệp trên đường Điện Biên Phủ, đường H4, đường H1 để cấp điện cho các trạm biến áp mới xây dựng. Dây dẫn sử dụng cáp ngầm chuyên dụng CXV/DSTA - 22kV hành lang phải đảm bảo cho tuyến đường dây. Cáp được sử dụng cáp ngầm chuyên dụng 22kV CU/XLPE/PVC/DSTA/PVC đi ngầm đi trong ống HDPE, chôn cách mặt đất 0,7m (đối với cáp đi trên lề đường) và 1m (đối với cáp đi dưới lòng đường).

+ Từ trạm biến áp xây dựng mới các tuyến hạ thế 0,4 kV đi ngầm theo các trục đường để cung cấp cho các Kiot và khu triển lãm xây mới trong khu quy hoạch. Đường dây 3P-1N được thiết kế theo tiêu chuẩn đường dây cáp ngầm (3P + 1N)-0,4kV, chọn dây dẫn trung bình có quy cách và chủng loại cáp CXV/DSTA để đi đến các tủ điện phân phối.

- Lưới điện chiếu sáng:

+ Nguồn cấp điện chiếu sáng lấy nguồn từ điều khiển chiếu sáng đặt tại trạm biến áp.

+ Hệ thống chiếu sáng của khu nhà xưởng được thiết kế đi ngầm. Sử dụng cáp ngầm chiếu sáng chuyên dụng 0,4kV CXV/DSTA 4x11mm² luồn trong ống PVC chịu lực chôn ngầm trong đất, hoặc đi trong mương cáp ở độ sâu là 0,7m, một số đoạn được bố trí đi chung trên vách nhà xưởng. Đèn đường là loại đèn Led ánh sáng trắng, công suất 100W để tiết kiệm điện năng tiêu thụ.

g. Quy hoạch mạng lưới thông tin liên lạc:

- Nguồn cung cấp: kết nối với tuyến cáp hiện hữu trên đường Tạo Lực 2B ở phía Bắc, đường Điện Biên Phủ ở phía Tây Bắc khu vực quy hoạch (thuộc khu công nghiệp Kim Huy).

- Tất cả các tuyến công bố đi trên các trục đường chính trong khu vực sẽ có dung lượng là 02 ống PVC Ø110x5mm.

- Khoảng cách các bể cáp trung bình từ 70m đến 120m.

h. Quy hoạch thu gom chất thải rắn:

- Tỷ lệ thu gom chất thải rắn trong khu quy hoạch đạt 100%.

- Tổng khối lượng chất thải rắn là 3,2 tấn/ngày.

- Chất thải rắn phát sinh trong quá trình sản xuất được kí kết hợp đồng với các đơn vị thu gom và các loại chất thải này đều được tái chế và tái sử dụng.

- Chất thải rắn sinh hoạt của nhà máy được phân loại và có đăng ký chủ nguồn thải với Sở Tài nguyên và Môi trường, được các đơn vị có chức năng thu gom đến thu gom, vận chuyển và xử lý. Đối với chất thải nguy hại cần được phân loại, lưu trữ, thu gom, vận chuyển đúng quy trình tránh rò rỉ, vương vãi.

7. Giải pháp bảo vệ môi trường:

a. Giải pháp về kỹ thuật:

- Khai thác sử dụng hợp lý có hiệu quả đất đai và nguồn lực tự nhiên.

- Khai thác sử dụng đất đai: phải thực hiện sử dụng đúng mục đích, quy mô và tiêu chí đã đề ra trong quy hoạch.

- Khai thác các nguồn lực tự nhiên: khai thác nguồn lực tự nhiên thông qua đầu tư, phát triển phải thực hiện đồng bộ, tập trung đúng theo quy hoạch chuyên ngành, tuân thủ chặt chẽ theo quy trình kỹ thuật, công nghệ và các giải pháp bảo vệ môi trường.

b. Giải pháp về quản lý:

- Quản lý các nguồn, các tác nhân gây ô nhiễm phát sinh trong quá trình hoạt động khai thác; sử dụng đất đai; các nguồn tự nhiên; quản lý khai thác nguồn nước

mặt, nguồn nước ngầm; quản lý hệ thống thu gom và xử lý nước thải; quản lý các hoạt động sản xuất kinh doanh phát ra tiếng ồn và ô nhiễm không khí.

- Tổ chức bộ máy quản lý: giáo dục và nâng cao nhận thức, tham gia bảo vệ và gìn giữ môi trường trong cộng đồng người lao động.

c. Biện pháp chống ồn và xử lý khí thải:

- Trồng cây xanh, sân vườn để ngăn cản gió bụi và điều hoà nhiệt độ không khí, làm sạch đẹp đô thị.

- Phân luồng, tuyến giao thông phù hợp, lắp đặt hệ thống biển báo an toàn giao thông, giảm tiếng ồn và giảm lượng khí thải.

8. Thành phần hồ sơ:

- Thuyết minh tổng hợp, bản vẽ A3 thu nhỏ; phụ lục kèm theo thuyết minh (Các giải trình, Giải thích, luận cứ bổ sung cho thuyết minh; Bản vẽ minh họa; Các số liệu tính toán). Phụ lục đính kèm văn bản pháp lý liên quan.

- Thành phần bản vẽ:

+ Sơ đồ vị trí và giới hạn khu đất tỷ lệ 1/5.000

+ Bản đồ hiện trạng kiến trúc cảnh quan, hạ tầng xã hội và đánh giá đất xây dựng tỷ lệ 1/500.

+ Bản đồ quy hoạch tổng mặt bằng sử dụng đất tỷ lệ 1/500.

+ Bản đồ quy hoạch giao thông, chỉ giới đường đỏ, chỉ giới xây dựng và hành lang bảo vệ các tuyến hạ tầng kỹ thuật tỷ lệ 1/500.

+ Bản đồ tổ chức không gian kiến trúc cảnh quan tỷ lệ 1/500.

+ Bản vẽ về đánh giá môi trường chiến lược.

+ Bản đồ quy hoạch cao độ nền và thoát nước mưa đô thị tỷ lệ 1/500.

+ Bản đồ quy hoạch cấp nước đô thị tỷ lệ 1/500.

+ Bản đồ quy hoạch thoát nước thải và xử lý cát thải rắn tỷ lệ 1/500.

+ Bản đồ quy hoạch hệ thống cấp điện tỷ lệ 1/500.

+ Bản đồ quy hoạch hệ thống chiếu sáng tỷ lệ 1/500.

+ Bản đồ tổng hợp đường dây đường ống tỷ lệ 1/500.

- Quy định quản lý theo đồ án quy hoạch, bản vẽ A3 thu nhỏ kèm theo.

- Đĩa CD lưu trữ.

Điều 2. Công ty TNHH phát triển Khu công nghiệp Kim Huy có trách nhiệm thực hiện các nội dung như sau:

- Liên hệ với UBND thành phố Thủ Dầu Một để thực hiện công bố, công khai đồ án quy hoạch theo quy định hiện hành.

- Triển khai thực hiện dự án, đánh giá tác động môi trường, thỏa thuận phòng cháy chữa cháy và triển khai các bước tiếp theo đúng theo quy định của pháp luật hiện hành.

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về cung cấp các nội dung, văn bản, số liệu làm ảnh hưởng đến kinh tế, kỹ thuật, mỹ thuật của dự án này.

- Tiếp tục thực hiện các bước tiếp theo đúng trình tự và quy định pháp luật. Kiểm tra, giám sát việc xây dựng theo đúng quy hoạch được duyệt.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Giao thông Vận tải, Kế hoạch và Đầu tư; Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh; Chủ tịch UBND thành phố Thủ Dầu Một, Công ty TNHH phát triển Khu công nghiệp Kim Huy và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký. / *đ*

Nơi nhận:

- CT, các PCT;
- Như điều 3;
- LĐVP, Km, TH;
- Lưu VT. 1

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KẾ CHỨC TỊCH



Nguyễn Thanh Trúc